

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 31/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Đầu.
2. Bà Phan Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quý Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31/01/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 396/2023/TLST-HS ngày 22/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 11/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Việt A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/11/2006 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thành V; Con bà: Nguyễn Thị Bích T; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 08/ 6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính dựa vào Trường G thời gian 16 tháng, chấp hành xong ngày 17/10/2022; Ngày 20/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 54/2023/HSST; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; Hiện nay bị cáo bị bắt thi hành án theo Bản án số 54/2023/HSST và đang thi hành án từ ngày 20/11/2023 tại Trại giam T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Việt A: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1986 (mẹ đẻ của Nguyễn Việt A); Địa chỉ: Xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện của bị cáo có mặt tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kế M, sinh năm 1959 (Là ông nội của bị cáo Nguyễn Việt A). Địa chỉ: Xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt A: Bà Trần Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; Có mặt.

- Đại diện Ban chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An: Ông Võ Quốc L – Bí thư Đoàn xã; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Anh Lê Hoàng Quốc H1, sinh năm 2005; Trú tại: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 25/6/2023, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Việt A đi bộ đến Gara ô tô Hùng Thảo, số H, đường H, thuộc xóm I, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Tại đây, Việt A thấy 04 (bốn) chiếc xe mô tô để trên vỉa hè trước cửa phía bên phải gara ô tô nhưng không có người trông coi. Quan sát xung quanh không có ai, Việt A đi lại lấy 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen nhám, biển kiểm soát: 37K2 - 561.30 của anh Lê Hoàng Quốc H1. Sau khi lấy được xe mô tô, Việt A đẩy xe đi tìm nơi tiêu thụ; khi đi đến cạnh trường mầm non V1, đường N, thành phố V thì Việt A dùng tay bẻ biển kiểm soát ra để giữa ốp ngoài lốc máy phía bên trái và cần số xe rồi đẩy xe đi ra đường N, thành phố V, đi theo đường A về hướng bên xe B. Đến 16 giờ ngày 25/6/2023, khi Nguyễn Việt A đẩy xe mô tô đi đến trước Trường trung học phổ thông N, thuộc thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra. Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an Nguyễn Việt A xin đầu thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 71/KL-ĐGTS, ngày 03/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố V, kết luận: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen nhám số máy: JA39E2372596, số khung: RLHJA3927MY252309, biển kiểm soát: 37K2 – 561.30, xe đã qua sử dụng, có giá trị là 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 25/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An đã tiến hành trích xuất dữ liệu camera ghi lại hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Việt A và tiến hành trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 81/KL-KTHS(Đ3-KTSĐT) của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video gửi đến giám định”.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen nhám số máy: JA39E2372596, số khung: RLHJA3927MY252309, biển kiểm soát: 37K2 – 561.30, xe đã qua sử dụng; đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Lê Hoàng Quốc H1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho anh H1.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng Quốc H1 đã được trả lại tài sản và đã được bồi thường thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-TPV ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Việt A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 55; điều 56; điều 91; điều 101; điều 104; điểm b khoản 1 điều 107 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Việt A từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 09(Chín) tháng tù tại Bản án số 54/2023/HSST ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 (Hai mươi một) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về phần tội danh, hành vi phạm tội và khung hình phạt mà có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành phần khai báo, ăn năn hối cải; nhận thức hạn chế, học vắn thấp; là người chưa thành niên phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 và áp dụng quy định tại các điều 90, 91 Chương XII đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt. Đại diện của bị cáo là ông Nguyễn Kế M là ông nội của bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo phạm tội là người chưa thành niên.

Đại diện Ban chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Việt A khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 25/6/2023, tại Gara ô tô H2, số H, đường H, thuộc xóm A, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Việt A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha của anh Lê Hoàng Quốc H1 trị giá 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 12.500.000 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã từng bị kết án về tội ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên không bị coi là có án tích, nay lại phạm tội ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 107 BLHS; bị cáo tự nguyện ra đầu thú... nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do khi phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi 05 tháng 15 ngày nên cần áp dụng điều 91; điều 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2.3]. Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 54/2023/HSST ngày 20/7/2023. Bị cáo hiện đang thi hành án tù từ ngày 20/11/2023 nên cần tổng hợp hình phạt của 02 bản án.

[2.4]. Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.5]. Về bồi thường dân sự: Bị cáo chiếm đoạt tài sản của anh Lê Hoàng Quốc H1 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha. Hiện nay, chiếc xe đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Anh H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên miễn xét.

[2.6]. Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen nhám số máy: JA39E2372596, số khung: RLHJA3927MY252309, biển kiểm soát: 37K2 - 561.30, xe đã qua sử dụng; đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Lê Hoàng Quốc H1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho anh H1.

[2.7]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 55; điều 56; điều 91; điều 101; điều 104; điểm b khoản 1 điều 107 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Việt A 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 09 (Chín) tháng tù tại Bản án số 54/2023/HSST ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án đối với bản án số 54/2023/HSST ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là ngày 20/11/2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Việt A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; người đại diện theo pháp luật của bị cáo, B hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An.
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Hương

